Tổng hợp thị trường — Thứ Tư, 11/11/2026

TĂNG ĐIỂM VỚI THANH KHOẢN THẤP

Shinhan Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 11/11/2026 tại 1,746.90 điểm (+0.22%), tăng nhẹ với đóng góp chủ yếu từ VIC và VHM, thanh khoản toàn thị trường đạt 15,076 tỷ VND. Truyền thông dẫn dắt nhóm ngành tăng (+2.40%), trong khi thanh khoản giảm và thấp hơn trung bình 20 phiên cho thấy sự thận trọng khi chỉ số tiến về vùng 1,780. Khối ngoại mua ròng 75 tỷ VND, tập trung vào VIC, POW và VHM. Ngược chiều thì FPT, NVL và ACB bị bán ròng đáng kể. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,700 – kháng cự 1,780 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,746.90	+0.22%	+0.68%	+9.62%	11.59x	1.88x	8,419,940
VN30 Index	1,855.27	-0.30%	-0.97%	+1.85%	9.98x	1.88x	6,400,086
VN Midcap	1,872.83	-0.03%	+3.81%	-15.99%	11.93x	1.07x	1,298,656
VN Smallcap	1,226.19	+0.08%	+0.32%	-18.41%	11.31x	0.76x	289,810
HNX Index	255.73	-0.21%	-2.24%	-2.05%	13.93x	1.43x	404,734
UpCom	121.57	+0.13%	-2.15%	+3.16%	N/A	1.55x	646,945

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

15,076 tỷ VND

Khối lượng: 749 triệu cổ phiếu

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ	KHÁNG CỰ
1,700	1,780

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐỠ

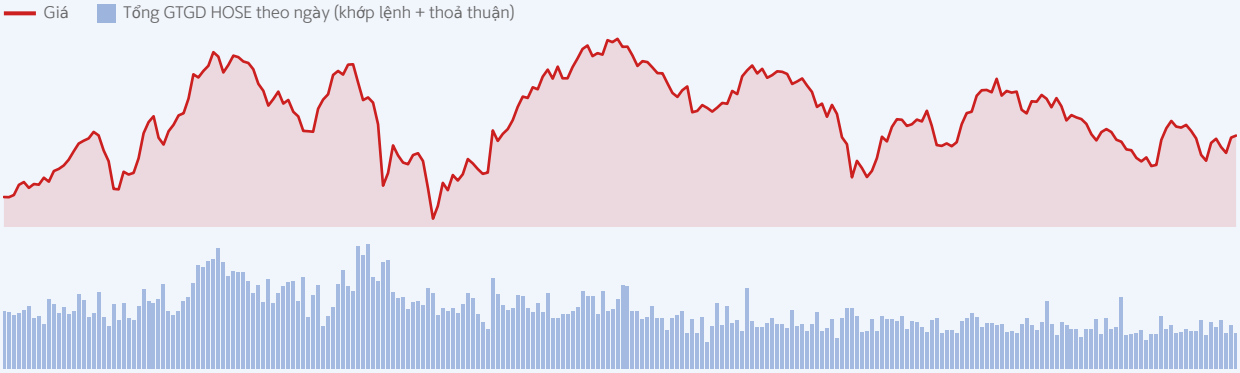
VIC	+1.32%
VHM	+0.81%
VCB	+0.74%
GAS	+1.78%
BID	+0.78%
DMX	+1.46%
SHB	+2.29%
TPB	+3.15%
HPG	+0.47%
POW	+1.60%

TOP 10 KÉO GIẢM

MCH	-2.58%
VPB	-1.11%
STB	-1.72%
VNM	-1.62%
TCB	-0.68%
MSN	-1.10%
GVR	-0.84%
NVL	-2.76%
HVN	-1.31%
CTG	-0.31%

BIẾN ĐỘNG GIÁ & THANH KHOẢN 1 NĂM GẦN NHẤT — VN-INDEX

VN-Index 12/11/2025 – 11/11/2026



HIỆN TẠI	CAO NHẤT 1 NĂM	THẤP NHẤT 1 NĂM	TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
1,746.90	1,927.94	1,591.17	-2.3%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)

P/E VN-Index — 5 năm 11/11/2021 – 11/11/2026



HIỆN TẠI	TB 5 NĂM	CAO NHẤT 5 NĂM	THẤP NHẤT 5 NĂM
11.59x	15.20x	20.43x	11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường tăng nhẹ với sự đóng góp chủ yếu của VIC và VHM. Các nhóm ngành khác cũng có sự lan tỏa tương đối tốt. Thanh khoản giảm và thấp hơn trung bình 20 phiên phần nào cho thấy sự thận trọng khi tiến về vùng 1,780. Hỗ trợ và kháng cự tương ứng là 1,700 – 1,780.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (20%):** Thị trường vượt được 1,800 điểm, khi đà lan tỏa cải thiện đáng kể
- **Cơ sở (65%):** Kỳ vọng giao dịch trong biên độ 1,700 – 1,780, khi thị trường tiếp tục phân hóa
- **Kém tích cực (15%):** Thị trường giảm về vùng 1,660 khi không có nhóm vốn hóa lớn nào giữ chỉ số

CHIẾN LƯỢC

Nhà đầu tư chỉ nên nhìn chỉ số chung với ý nghĩa tham chiếu khi thị trường bị chi phối mạnh bởi nhóm Vingroup. Trong ngắn hạn vẫn nên thận trọng, tuy nhiên vẫn có cơ hội tại nhiều nhóm đang hút tiền như: Xuất khẩu, Bất động sản, Bất động sản khu công nghiệp và Bán lẻ. Nhà đầu tư ngại rủi ro nên ưu tiên nhóm beta thấp, chi trả cổ tức cao, nợ vay thấp. Chiến lược giao dịch ngắn hạn phù hợp nhất là giao dịch trong biên độ, mua khi giá tích lũy tại hỗ trợ và bán khi tăng mạnh.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

PHIÊN 11/11/2026

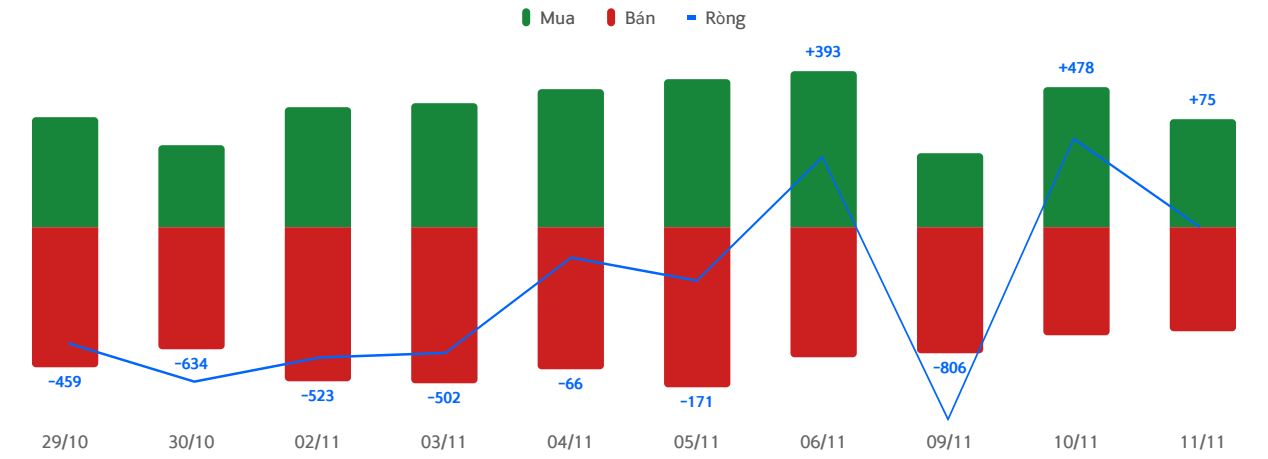
Mua ròng 75 tỷ VND

MTD	YTD	1 NĂM (1Y)
02/11 – 11/11/2026 · 8 phiên	05/01 – 11/11/2026 · 212 phiên	12/11/2025 – 11/11/2026 · 248 phiên
-1,124 tỷ	**-123,030 tỷ**	**-125,144 tỷ**
Mua: 15,679 · Bán: 16,803 tỷ VND	Mua: 573,645 · Bán: 696,675 tỷ VND	Mua: 675,928 · Bán: 801,071 tỷ VND

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
FPT	-48.3
NVL	-39.2
ACB	-35.4
MBB	-29.2
STB	-26.3
DCM	-21.6
MCH	-21.3
VPI	-21.2
VIX	-17.3
KDH	-17.0

TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
VIC	+138.8
POW	+78.1
VHM	+47.0
HDB	+42.0
TPB	+41.3
HPG	+37.9
MSN	+30.8
GAS	+27.2
DXG	+22.5
BVH	+19.8

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 11/11/2026

Bất động sản	+112.7
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+110.4
Tài nguyên Cơ bản	+63.2
Bảo hiểm	+19.7
Thực phẩm và đồ uống	+0.8
Ô tô và phụ tùng	+0.2
Viễn thông	+0.0
Y tế	-0.0
Truyền thông	-0.1
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.5
Bán lẻ	-3.8
Du lịch và Giải trí	-4.4
Dầu khí	-12.5
Xây dựng và Vật liệu	-12.9
Ngân hàng	-16.9
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-22.6
Hóa chất	-27.5
Công nghệ Thông tin	-50.0
Dịch vụ tài chính	-81.0

ETF

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 11/11/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	33,400	-0.3%	-1.3%	-7.5%	611,800	20.309
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	27,890	-0.2%	+0.7%	-1.9%	2,100	0.058
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,320	-0.2%	+2.4%	-6.7%	5,700	0.161
DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,850	+0.4%	-1.8%	-16.8%	400,200	12.588
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,500	-0.2%	+1.9%	-4.0%	17,700	0.432
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	23,300	-0.4%	-2.9%	-8.6%	5,200	0.121
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,990	+0.2%	-1.2%	-7.3%	1,200	0.027
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,380	+4.0%	+8.6%	+7.5%	100	0.001
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,940	-0.3%	+0.5%	-6.0%	105,600	1.339
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,690	+0.5%	+3.9%	-21.1%	2,100	0.024
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,570	0.0%	+2.2%	-5.7%	0	n.a
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,450	+0.9%	-2.3%	-17.5%	100	0.001
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	-3.8%	-3.5%	+4.2%	900	0.014
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,560	+0.2%	-2.2%	-19.6%	23,200	0.268
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	n.a
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,900	0.0%	-2.0%	-8.4%	0	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,750	-0.1%	-0.1%	-5.2%	500	0.007
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,480	0.0%	-2.7%	-19.7%	300	0.003
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	10,800	-0.9%	0.0%	n.a	200	0.002
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	11,800	0.0%	-0.8%	n.a	900	0.011
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	8,980	-0.2%	-3.0%	n.a	1,600	0.014

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,729,850.9	+93.4	+86.2	+3.3%	18.6	0.9	2.5	9.6	1.9	99	63
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	255,717.5	+60.3	+120.5	-0.4%	26.5	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	665,215.1	-8.2	+150.5	-2.8%	25.3	1.0	2.0	8.1	1.2	100	89
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	10,136,790.1	-58.3	-161.2	-14.2%	21.8	0.9	2.9	8.4	1.5	98	86
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	682,779.5	0.0	0.0	-4.6%	20.5	0.8	2.2	9.7	1.6	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	250,075.9	0.0	+16.8	+1.3%	22.6	0.7	2.5	9.6	1.9	100	64
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	474,707.9	-34.3	-91.2	+3.6%	21.5	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	65,167.3	0.0	0.0	+5.4%	50.8	0.8	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,146,038.8	-166.8	-229.7	+4.6%	24.9	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	273,233.9	+2.3	+4.6	-21.0%	27.9	0.8	1.7	11.0	1.2	96	39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	164,574.4	-3.3	-67.1	-1.7%	31.0	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	162,821.0	-17.4	-43.3	-13.5%	23.2	0.9	2.7	8.9	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	+0.3%	42.8	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	68,517.0	+1.2	+3.7	-15.4%	25.7	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	n.a	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-15.4%	23.8	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	+0.7%	23.5	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-20.0%	18.3	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Truyền thông	+2.4%	+7.5%	+30.1%	+1.3%	72.7x	2.7x	25,019
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+1.2%	-2.1%	-3.6%	+1.1%	12.8x	1.7x	415,607
Bất động sản	+0.9%	+6.0%	+16.7%	+1.6%	32.7x	3.7x	2,951,796
Bán lẻ	+0.5%	-0.4%	-5.3%	+1.0%	16.1x	3.8x	261,378
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	+0.3%	-1.8%	-9.4%	+0.9%	11.9x	1.9x	317,435
Bảo hiểm	+0.3%	-8.0%	-4.4%	+1.0%	13.9x	1.6x	88,072
Y tế	+0.1%	-2.2%	-14.4%	+0.9%	14.7x	1.6x	60,869
Ngân hàng	+0.0%	-0.5%	-1.2%	+1.0%	9.2x	1.5x	2,600,624
Du lịch và Giải trí	-0.1%	+12.9%	-7.7%	+1.1%	32.4x	4.6x	358,808
Ô tô và phụ tùng	-0.1%	+1.8%	-10.8%	+0.8%	6.3x	1.1x	31,774
Công nghệ Thông tin	-0.2%	-8.8%	-40.1%	+0.6%	10.3x	2.1x	109,255
Tài nguyên Cơ bản	-0.2%	+0.7%	+6.4%	+1.0%	16.4x	1.4x	317,633
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.2%	-3.6%	-33.6%	+0.7%	7.5x	1.0x	55,246
Dầu khí	-0.3%	-13.2%	+22.1%	+1.3%	19.7x	1.9x	223,078
Dịch vụ tài chính	-0.5%	+6.6%	-6.3%	+1.2%	14.4x	1.7x	520,681
Hóa chất	-0.7%	-7.8%	-2.8%	+0.9%	13.5x	1.6x	203,473
Viễn thông	-0.7%	-3.4%	-24.5%	+0.7%	4.8x	1.1x	959
Xây dựng và Vật liệu	-0.7%	-0.3%	-1.4%	+0.9%	13.3x	1.3x	235,701
Thực phẩm và đồ uống	-1.8%	-4.1%	-13.6%	+1.2%	17.2x	2.6x	680,656

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành	% so với TB tuần	10/11	11/11	TB 1 tuần
Y tế	+38.9%	30.4	44.1	31.7
Viễn thông	+24.0%	0.3	0.6	0.5
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+24.0%	221.5	284.9	229.8
Xây dựng và Vật liệu	+9.2%	641.5	670.9	614.2
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	+8.6%	710.4	805.0	741.4
Ngân hàng	-3.3%	3,086.6	3,042.6	3,147.0
Thực phẩm và đồ uống	-7.9%	733.0	708.3	769.1
Bảo hiểm	-16.6%	54.1	44.7	53.6
Du lịch và Giải trí	-17.1%	246.8	185.0	223.1
Công nghệ Thông tin	-18.6%	384.1	338.8	416.0
Hóa chất	-22.2%	286.7	186.4	239.5
Truyền thông	-22.4%	11.5	7.1	9.2
Dầu khí	-24.7%	626.4	336.3	446.3
Bất động sản	-26.3%	2,968.4	1,859.8	2,523.8
Tài nguyên Cơ bản	-28.1%	695.0	541.4	753.0
Ô tô và phụ tùng	-33.9%	61.3	42.3	64.0
Bán lẻ	-36.5%	288.1	194.3	305.7
Hàng cá nhân & Gia dụng	-49.9%	256.4	90.9	181.2
Dịch vụ tài chính	-50.4%	3,027.3	1,374.6	2,769.0

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VND	Chứng khoán VNDIRECT	14,900	0.00%	**+6.81%**	**-21.18%**	**-4.9%**	**140.7**
CTG	VietinBank	31,800	**-0.31%**	**+2.42%**	**-9.68%**	**-18.5%**	**195.6**
VIX	Chứng khoán VIX	13,300	**-0.75%**	**+5.56%**	**-26.51%**	**-20.5%**	**317.1**
STB	NH Sài Gòn Tài Lộc (SACOMBANK)	68,500	**-1.72%**	**+1.18%**	**+18.10%**	**-65.0%**	**67.0**
SSI	Chứng khoán SSI	20,550	**-0.48%**	**+0.74%**	**-15.01%**	**-45.3%**	**255.2**

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VIX	Chứng khoán VIX	13,300	**-0.75%**	**+5.56%**	**-26.51%**	**+220.6%**	**105,029.1**
CTG	VietinBank	31,800	**-0.31%**	**+2.42%**	**-11.05%**	**+125.2%**	**17,794.7**
HHP	HHP Global	14,950	**-0.33%**	**-17.17%**	**+43.44%**	**+160.2%**	**3,764.1**
HVN	Vietnam Airlines	22,550	**-1.31%**	**+2.27%**	**-9.44%**	**+181.0%**	**2,282.9**
HDG	Tập đoàn Hà Đô	16,500	**-1.20%**	**+7.84%**	**-33.52%**	**+150.9%**	**1,980.4**

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
TCB	Techcombank đã phát hành thành công hơn 3.54 tỷ cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 50%, nâng vốn điều lệ lên 106,293 tỷ VND và chính thức trở thành ngân hàng có vốn điều lệ lớn nhất hệ thống.
POW	PV Power ghi nhận lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2026 đạt 6,899 tỷ VND, tăng 216% so với cùng kỳ. Doanh nghiệp điều chỉnh mục tiêu lợi nhuận sau thuế cả năm lên 4,973 tỷ VND, gấp 4.4 lần kế hoạch cũ nhưng vẫn thấp hơn kết quả thực tế đã đạt được sau 9 tháng.
MWG	Điện Máy Xanh chốt danh sách cổ đông ngày 10/12/2026 để tạm ứng cổ tức tiền mặt tỷ lệ 20%. Thế Giới Di Động dự kiến nhận gần 2,180 tỷ VND trong tổng số hơn 2,535 tỷ VND chi trả của đợt này.
STB	Sacombank chuyển dịch dư nợ cho vay doanh nghiệp lên 59.2% trong quý III/2026 nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng tín dụng 20%. Ngân hàng Nhà nước đã khởi động lại các cuộc trao đổi về phương án xử lý 32.5% cổ phần liên quan ông Trầm Bê.
NVL	CEO Dương Văn Bắc đã bán thành công hơn 10.6 triệu cổ phiếu NVL qua phương thức thỏa thuận trong hai ngày 02/11 và 03/11/2026. Sau giao dịch, ông Bắc còn nắm giữ gần 5.2 triệu cổ phiếu, tương ứng 0.215% vốn điều lệ.
MVN	VIMC đạt doanh thu 20,982 tỷ VND và lợi nhuận sau thuế 2,977 tỷ VND trong 9 tháng đầu năm 2026, tăng lần lượt 54% và 56% so với cùng kỳ. Doanh nghiệp đang đẩy mạnh đầu tư hạ tầng cảng biển và logistics xuyên biên giới.
TLG	Dù khối ngoại bán ròng 124,000 tỷ VND trên HOSE từ đầu năm 2026, dòng vốn ngoại vẫn chi hàng nghìn tỷ VND cho M&A, điển hình là thương vụ Kokuyo chi 4,700 tỷ VND để nắm quyền kiểm soát Tập đoàn Thiên Long.
MSB	MSB dự kiến huy động 9,360 tỷ VND từ chào bán cổ phiếu năm 2026, trong đó 85% vốn dùng cho vay, 388 tỷ VND đầu tư công nghệ và 1,013.2 tỷ VND cho hoạt động đầu tư, góp vốn hoặc mua cổ phần.
KBC	Kinh Bắc mở rộng sang năng lượng tái tạo tại Gia Lai với hai dự án điện gió Vân Canh 1 và Vân Canh 2, tổng vốn đầu tư khoảng 15,000 tỷ VND và công suất thiết kế gần 360 MW.
DHG	Dược Hậu Giang chốt danh sách cổ đông nhận tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2026 tỷ lệ 60% vào ngày 25/12/2026, dự kiến chi trả hơn 784 tỷ VND vào ngày 14/04/2027.

Số liệu vĩ mô

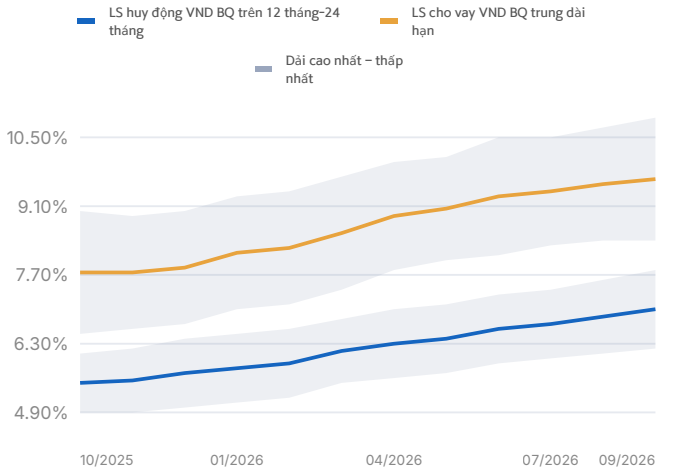
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	102.45	+0.2%	+0.9%	+0.2%	+2.6%	+4.2%	+3.0%
USD/JPY	158.86	+0.1%	+0.3%	+0.2%	-0.3%	+1.4%	+3.0%
USD/CNY	6.6688	-0.2%	-0.1%	-0.4%	-1.1%	-4.6%	-6.3%
KRW/USD	1,334.70	-0.7%	-0.4%	-0.1%	-5.6%	-7.3%	-8.7%
EUR/USD	0.8971	+0.1%	+0.7%	+0.1%	+3.5%	+5.4%	+3.9%
USD/VND	25,636.00	+0.1%	-0.3%	-1.1%	-1.9%	-2.5%	-2.6%

HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	86.29	+0.3%	-2.1%	-6.1%	+3.7%	+50.3%	+41.4%
Xăng	261.89	+0.4%	-4.0%	-20.5%	-16.5%	+53.6%	+30.2%
Khí đốt	3.3240	+0.8%	+12.3%	+3.2%	+20.1%	-9.8%	-27.2%
Coal	139.00	+0.7%	-5.6%	-6.6%	+7.8%	+29.3%	+27.0%
Vàng	4,060.16	+0.7%	-0.0%	-2.7%	-7.1%	-6.0%	-1.6%
Thép cuộn TQ	3,193.00	-0.1%	+0.7%	-3.0%	-1.4%	-2.4%	-2.8%

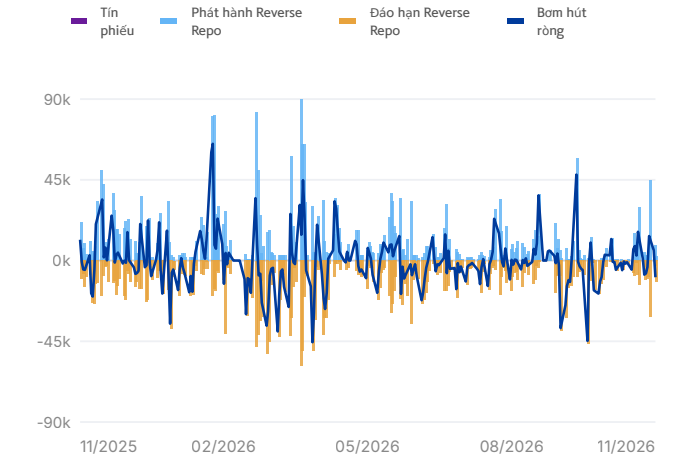
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



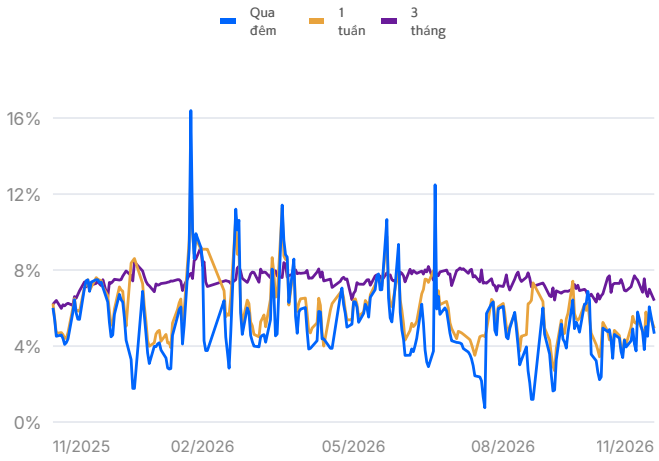
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.